

Bản án số: 61/2017/HSST

Ngày: 01 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lưu Văn Tỉnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Thư.
2. Ông Nguyễn Duy Tuân

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên toà: Ông Tăng Văn Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Bùi Văn T, sinh năm 1989; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/10; Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo chưa có vợ con, bị bắt giữ từ ngày 25/02/2017, tạm giam từ ngày 02/3/2017, có mặt tại phiên toà.

2. Phạm Trần Hùng A, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Đường N, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Phạm Trần H, sinh năm 1961 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1964. Vợ là Nguyễn Thị Hà D, sinh năm 1991, có 01 con sinh ngày 17 tháng 01 năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/3/2017, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cho bảo lãnh ngày 23/3/2017, có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1996, ĐKKHKT và chỗ ở: Đường Đ, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng, có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Trần H A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/02/2017, Bùi Văn T tổ chức ăn uống tại nhà hàng Xưa -Lầu cua đồng ở đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, Hải Phòng cùng với Phạm Trần Hùng A; Hoàng Tùng L, sinh năm 1991, Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, Hải Phòng; Nguyễn Việt T, sinh năm 1991, địa chỉ: Đường T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1988, địa chỉ: Đường L, quận L, thành phố Hải Phòng; Vũ Hà H, sinh năm 1999, địa chỉ: Đường V, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng và Nguyễn Thị Yên N, sinh năm 2002, địa chỉ: Đường H, quận L, Hải Phòng. Sau khi ăn xong, T xem facebook trên điện thoại thì biết hôm đó là sinh nhật của anh Đặng Văn C, sinh năm 1986 ở thôn H, xã H, huyện A là con ông cậu họ của T. T mời tất cả những người ngồi ăn cùng về quán Karaoke New 5 sao ở thôn C, xã N, huyện A, Hải Phòng hát mừng sinh nhật anh C.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, T gọi điện cho Đặng Văn C mời đến quán Karaoke New 5 sao. Sau đó, T gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Đ, Hà Nội là nhân viên thu ngân quán Karaoke New 5 để đặt phòng hát. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T, Hùng A, C, C, L và T đến quán Karaoke New 5 sao rồi cùng vào phòng Vip 5 trên tầng 5 của quán. Trong quá trình hát Karaoke, T rủ mọi người sử dụng ma túy, sau đó T gọi điện cho một người thanh niên có biệt danh là “Nhọ” (hiện chưa rõ căn cước, lai lịch) hỏi mua 10 viên thuốc lắc và 1.5g Ketamine. Khoảng 00 giờ ngày 25/02/2017, Nhọ mang số ma túy trên đến quán Karaoke New 5 sao giao cho T và nhận của T số tiền 4.700.000đ. Sau khi mua được ma túy, T gọi điện cho Nguyễn Hồng T, sinh năm 1996, ĐKTT: Đường Đ, phường P, quận K, Hải Phòng thuê T đến để đánh nhạc với giá 500.000đ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/02/2017, tại phòng Vip 5 lần lượt có thêm Nguyễn Hồng T; Phạm Thị Thúy H (bạn của T), Vũ Mạnh Q, Nguyễn Thị Yên N, Vũ Hà H và các nhân viên của quán Karaoke New 5 sao gồm: Đoàn Phương T; Đoàn Thị H, Vũ Khánh L; Vũ Thị H; Đinh Thị Kim D; Nông Thị L; Nguyễn Thị H lên phòng Vip 5 phục vụ bọn T hát và uống bia. Khoảng 1 giờ 30 phút ngày 25/02/2017, T lấy thuốc lắc đưa cho Phạm Trần H A cầm đi phát cho mọi người trong phòng sử dụng. Những người sử dụng thuốc lắc gồm có Bùi Văn T, Phạm Trần H A, Hoàng Tùng L, Nguyễn Việt T, Vũ Mạnh Q, Nguyễn Mạnh C, Vũ Hà H. Số thuốc lắc còn lại 04 viên, Hùng A cất vào túi quần trước bên trái đang mặc. Khoảng 2 giờ ngày 25/02/2017, Bùi Văn T đi xuống tầng 1 quán Karaoke lấy 01 đĩa sứ hình bầu dục lên phòng Vip 5 rồi lấy Katemine đưa cho Hùng A. Hùng A đổ Katemine ra đĩa và dùng thẻ căn cước công dân của Hùng A để miết Katemine, chia thành các đường nhỏ rồi cuộn tờ tiền mệnh giá 10.000đ để làm ống hút. Hùng A cầm đĩa, T dùng điện thoại soi sáng để đi đưa ma túy cho mọi người trong phòng sử dụng. Ngoài ra, Hùng A, T còn pha một lượng Katemine vào cốc đựng nước Cocacola để ở trên bàn để mọi người sử dụng. Những người sử dụng Katemine gồm có: Bùi Văn T, Phạm Trần Hùng A, Hoàng Tùng L, Vũ Mạnh Q, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Việt T, Vũ Hà T. Sau khi sử dụng ma túy xong mọi người trong phòng vừa nhảy vừa hát theo điệu nhạc sàn do Phạm Hồng T đánh nhạc theo yêu cầu của Bùi Văn T.

Đến khoảng 3 giờ ngày 25/02/2017, các đối tượng trên bị lực lượng Công an huyện A kết hợp Công an xã N, kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng tại mặt trên của đĩa có các tinh thể màu trắng; 01 ống hút tự chế bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ; 01 viên nén hình trụ tròn màu nâu trên mặt ghế; 01 lá bài tú lơ khơ; 02 túi nilon màu trắng kích thước 2cmx2cm bên trong không chứa gì; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 4 viên nén hình trụ tròn màu nâu trong túi quần bên trái Phạm Trần Hùng A; 01 thẻ căn cước công dân của Phạm Trần Hùng A và các vật chứng có liên quan.

Cơ quan CSĐT Công an huyện A đã tiến hành niêm phong các vật chứng thu giữ, cụ thể: Mẫu 1: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon thu giữ trong chiếc đĩa sứ; Mẫu 2: 01 viên nén đựng trong 01 túi nilon; Mẫu 3: 04 viên nén đựng trong 01 túi nilon để trưng cầu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 489/PC54(MT) ngày 28/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tinh thể của mẫu 1 gửi giám định có trọng lượng 0,15 gam, có Katemine. Katemine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

- 01 viên nén của mẫu 2 gửi giám định có trọng lượng: 0,29gam, có MDMA. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 22, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

- 04 viên nén của mẫu 3 gửi giám định có trọng lượng 1,11gam, có MDMA. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 22, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Công an huyện A kết hợp với Giám định viên- Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng tiến hành lấy mẫu nước tiểu của những đối tượng có mặt trong phòng Vip 5 quán Karaoke New 5 sao và xét nghiệm nhanh. Các đối tượng dương tính với chất ma túy gồm: Bùi Văn T, Phạm Trần Hùng A, Vũ Khánh L, Hoàng Tùng L, Vũ Hà T, Vũ Mạnh Q, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Thị Yến N, Nguyễn Việt T. Vũ Khánh L khai dương tính với chất ma túy do đã sử dụng từ trước ở quán Bar MDM ở đường L, quận N, Hải Phòng. Nguyễn Thị Yến N dương tính với ma túy do uống cốc CocaCola để trên bàn hát.

Tại phiếu trả lời kết quả ngày 28/02/2017 của Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội Hải Phòng xác nhận các đối tượng Bùi Văn T, Phạm Trần Hùng A, Vũ Khánh L, Hoàng Tùng L, Vũ Hà T, Vũ Mạnh Q, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Thị Yến N, Nguyễn Việt T “không nghiện ma túy”.

Tại Cáo trạng số 47/CT- VKS ngày 06/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Trần Hùng A về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 197 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Trần Hùng A đều khai nhận có hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy cho những người tham gia hát mừng sinh nhật

Đặng Văn C tại quán Karaoke New 5 sao ở thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng vào đêm 24/02/2017 rạng ngày 25/02/2017 như nội dung cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo đều thừa nhận ma túy là do bị cáo Bùi Văn T mua của một người thanh niên có biệt danh là " Nhỏ".

Bị cáo Phạm Trần Hùng A là người dùng thẻ căn cước công dân miết Ketamine và dùng tờ tiền mệnh giá 10.000đ làm ông hút để mọi người sử dụng hít Ketamine.

Người có quyền lợi liên quan anh Nguyễn Hồng T khai nhận anh được bị cáo T gọi đến quán Karaoke New 5 sao chơi nhạc cho mọi người vui chơi với giá 500.000đ, trước đó anh không được biết mục đích của các bị cáo là tổ chức sử dụng chất ma túy. Trong quá trình vui chơi các bị cáo đã tổ chức cho mọi người sử dụng ma túy, anh cũng được các bị cáo mời sử dụng ma túy nhưng anh từ chối.

Công bố lời khai người làm chứng có nội dung như các bị cáo khai nhận tại toà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A trình bày lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Trần Hùng A phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 197; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 197, Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Trần Hùng A từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ hình bầu dục, màu trắng (bị vỡ thành 03 mảnh); 01 lá bài tứ lơ khơ và số ma túy còn lại sau giám định

- Trả lại cho Phạm Trần Hùng A 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Trần Hùng A.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Samsung S7 sử dụng sim số 0934.2504.869 của Bùi Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại Philip sử dụng sim số 099.565.8762.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Trần Hùng A 01 máy tính bảng Ipass mini 3; 01 điện thoại Philip màu đen.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hồng T 01 balo đựng máy tính xách tay; 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu HP và số tiền 1.000.000đ.

Về các vật chứng có liên quan khác trong vụ án gồm:

- Số tiền 87.000.000đ thu giữ của Bùi Văn T, theo lời khai của T số tiền này T tạm ứng của Công ty TNHH V. Cơ quan CSĐT Công an huyện A tiến hành xác minh, số tiền trên là T tạm ứng của Công ty TNHH V. Cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho Công ty TNHH V quản lý, sử dụng.

- 01 ví da màu nâu; 01 bằng lái xe ô tô; 01 thẻ Ngân hàng BIDV tên Phạm Trần Hùng A; Số tiền 4.000.000đ Cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho Phạm Trần Hùng A quản lý, sử dụng.

- 01 thẻ Ngân hàng BIDV và 01 chứng minh thư nhân dân tên Nguyễn Thị Hà D (vợ Phạm Trần Hùng A) cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hà D quản lý, sử dụng.

- 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Hồng T; 01 đăng ký xe mô tô BKS: 16L66-0482; 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng bạc đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Hồng T cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho Nguyễn Hồng T quản lý sử dụng.

- 01 ti vi màu đen, nhãn hiệu ASANZO, số siri 0284; 01 ti vi màu đen ASANZO, số siri 0243; 01 màn hình vi tính chọn bài SAPKTV, moden M190P2; 06 loa màu đen, nhãn hiệu NITON; 01 supe bass PHD màu đen; 01 đầu thu mic không dây SHURE-UGX8; 01 đầu SAPKTV S4; 03 âm ly MA138; 01 đầu nhân hiệu ST (QT-880); 01 đầu mic nhãn hiệu QSC pro 6800-EX 46 thu giữ tại phòng Vip5 quán Karaoke New 5 sao cơ quan CSĐT Công an huyện A ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, trú tại: Số 5, tổ đường 5/3, phường Q, quận H, Hải Phòng - chủ quán quản lý sử dụng.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

XÉT THẤY

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện A lập hồi 3 giờ 10 phút ngày 25/02/2017, vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận giám định số 489/MT- PC54(MT) ngày 28/02/2017 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Trần Hùng A có hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy tại phòng Vip 5, quán Karaoke New 5 sao, thôn C, xã N, huyện A, Hải Phòng vào ngày 25/02/2017. Hành vi của bị cáo Bùi Văn T và Phạm Trần Hùng A đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm Điều 197 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố là có căn cứ pháp luật.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy gây nguy hại đến sức khỏe bản thân người nghiện, làm băng hoại đạo đức lối sống, làm khánh kiệt kinh tế gia đình, là một trong những nguyên nhân lây nhiễm HIV, làm phát sinh các tội phạm khác. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo góp phần làm

gia tăng tệ nạn ma túy vì lẽ đó phải xử phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa C.

Xét tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Trần Hùng A đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 05 đối tượng gồm: Hoàng Tùng L, Nguyễn Việt T, Vũ Mạnh Q, Nguyễn Mạnh C và Vũ Hà T. Như vậy hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp “đối với nhiều người” đã vi phạm Điểm b Khoản 2 Điều 197 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Thị Yên N, sinh năm 2002, khi được bị cáo Bùi Văn T mời sử dụng ma túy, nhưng Nhi không sử dụng. Kết quả lấy mẫu và xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu Nguyễn Thị Yên N dương tính với ma túy là do N tự uống cốc CocaCola do Vũ Hà T để trên bàn hát nên hành vi của các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Trần Hùng A không phạm tội đối với người chưa thành niên từ đủ 13 tuổi trở lên theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 197 Bộ luật Hình sự.

Vụ án có đồng phạm, Hội đồng xét xử phân hóa vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo Bùi Văn T là người có vai trò chính trong vụ án, là người khởi xướng, trực tiếp thuê phòng và mua ma túy đưa cho mọi người sử dụng. Bị cáo Phạm Trần Hùng A là đồng phạm với vai trò giúp sức cùng với bị cáo T đưa ma túy cho mọi người sử dụng nên hình phạt của bị cáo Hùng A sẽ thấp hơn bị cáo T.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Phạm Trần Hùng A có bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng, ông nội tham gia kháng chiến và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không có mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì thư số 489/PC54; 01 đĩa sứ hình bầu dục (bị vỡ thành 03 mảnh); 01 lá bài tứ lơ khơ là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ các bị cáo dùng làm ống hút cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại Samsung S7 sử dụng sim số 0934.2504.869 của Bùi Văn T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại Philip sử dụng sim số 099.565.8762 là tài sản hợp pháp của bị cáo Bùi Văn T không dùng vào việc phạm tội nên trả cho bị cáo sử dụng.

- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Trần Hùng A; 01 máy tính bảng Ipass mini 3; 01 điện thoại Philip là giấy tờ và tài sản hợp pháp của bị cáo Phạm Trần Hùng A nên trả lại cho bị cáo sử dụng.

- 01 balo đựng máy tính xách tay; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP và số tiền 1.000.000đ là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hồng T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho anh T sử dụng.

Về các vật chứng liên quan khác đã được thu giữ trong vụ án gồm:

- Số tiền 87.000.000đ thu giữ của Bùi Văn T, qua xác minh là số tiền T tạm ứng của Công ty TNHH V. Cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho Công ty TNHH V quản lý, sử dụng nên không xét.

- 01 ví da màu nâu; 01 bằng lái xe ô tô; 01 thẻ Ngân hàng BIDV tên Phạm Trần Hùng A; Số tiền 4.000.000đ thu của bị cáo Phạm Trần Hùng A Cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho Phạm Trần Hùng A quản lý, sử dụng nên không xét.

- 01 thẻ Ngân hàng BIDV và 01 chứng minh thư nhân dân tên Nguyễn Thị Hà D (vợ Phạm Trần Hùng A) cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hà D quản lý, sử dụng nên không xét.

- 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Hồng T; 01 đăng ký xe mô tô BKS: 16L66-0482; 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng bạc đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Hồng T cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho Nguyễn Hồng T quản lý sử dụng nên không xét.

- 01 ti vi màu đen, nhãn hiệu ASANZO, số siri 0284; 01 ti vi màu đen ASANZO, số siri 0243; 01 màn hình vi tính chọn bài SAPKTV, moden M190P2; 06 loa màu đen, nhãn hiệu NITON; 01 supe bass PHD màu đen; 01 đầu thu mic không dây SHURE-UGX8; 01 đầu SAPKTV S4; 03 âm ly MA138; 01 đầu nhân hiệu ST (QT-880); 01 đầu mic nhãn hiệu QSC pro 6800-EX 46 thu giữ tại phòng Vip5 quán Karaoke New 5 sao cơ quan CSĐT Công an huyện A ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, trú tại: Số 5, tổ đường 5/3, phường Q, quận H, Hải Phòng - chủ quán quản lý sử dụng nên không xét.

Trong vụ án có đối tượng tên N là người cho T số điện thoại của Nhọ và đối tượng có biệt danh “Nhọ” là người bán ma túy cho Bùi Văn T Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Hoàng Tùng L, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Việt T, Vũ Hà H, Vũ Mạnh Q, Vũ Khánh L, Nguyễn Thị Yến N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống

bạo lực gia đình, Công an huyện A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thông báo cho chính quyền địa phương biết để quản lý.

Đối với Nguyễn Hồng T, được Bùi Văn T thuê đến để chỉnh nhạc; Phạm Thị Thùy D là nhân viên thu ngân của quán Karaoke New 5 sao; Nguyễn Thị H là chủ quán Karaoke New 5 sao, tài liệu điều tra xác định T, D, H không biết các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng hát nên Cơ quan điều tra không khởi tố là có căn cứ.

Tuy nhiên, đối với chủ quán Karaoke New 5 sao Nguyễn Thị H trong quá trình kinh doanh có hành vi vi phạm hành chính, cụ thể:

- Vi phạm Nghị định 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo, gồm các hành vi:

+ Kinh doanh Karaoke không có giấy phép vi phạm điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị định 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013

+ Sử dụng nhân viên phục vụ trong một phòng Karaoke vượt quá số lượng quy định vi phạm điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

+ Hoạt động Karaoke quá giờ được phép vi phạm điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

- Vi phạm Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy, phòng chống bạo lực gia đình, gồm các hành vi:

+ Hoạt động kinh doanh ngành nghề có điều kiện về an ninh trật tự mà không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự vi phạm điểm a khoản 3 Điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

+ Đưa nhà, công trình vào sử dụng không đảm bảo một trong các điều kiện về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với công trình không thuộc diện phải thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy vi phạm khoản 3 Điều 36 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013;

+ Chủ nhà hàng để cho người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý, vi phạm điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

Đối với các vi phạm trên, Công an huyện A báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND huyện A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị H theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T và Phạm Trần Hùng A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 197; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2017.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 197; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trần Hùng A 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ những ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 25/02/2017 đến ngày 23/3/2017).

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói được niêm phong trong bì thư số 489/PC54; 01 đĩa sứ hình bầu dục (bị vỡ thành 03 mảnh); 01 lá bài tú lơ khơ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.000đồng và 01 điện thoại Samsung S7 sử dụng sim số 0934.2504.869 thu của Bùi Văn T.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại Philip sử dụng sim số 099.565.8762.

Trả lại cho bị cáo Phạm Trần Hùng A 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Trần Hùng A; 01 máy tính bảng Ipass mini 3; 01 điện thoại Philip.

Trả lại cho anh Nguyễn Hồng T 01 balo đựng máy tính xách tay; 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu HP và số tiền 1.000.000đ.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0000513 ngày 07/ 11/2017)

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Phòng PV 27; Phòng PC 81; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tĩnh

